TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2023/QĐST-DS	*Tp ., ngày 01 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP B**. Trụ sở: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà T, số B, Trần Quang K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Doãn S; chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP B.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Hoàng Đức D; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh V1. *(Theo Quyết định số: 14348/2022/QĐ-LienVietPostBank ngày 19/12/2022).* Địa chỉ: Số A, T, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Mai Hoàng Đức D theo Văn bản ủy quyền số 201/2023/GUQ-LienVietPostBank.VL ngày 03/02/2023:

1.Ông **Trần Quốc V**; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh V1; địa chỉ: Số A, T, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

2. Bà **Thạch Mai Hồng T**; chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh V1 (P1); địa chỉ: Số A, Tổ A, đường P, Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long;

3.Ông **Trần Thanh K1**; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B Chi nhánh V1 - P1; địa chỉ: Số A, Tổ A, đường P, Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long;

- Bị đơn: ông **Trần Minh C**, sinh năm 1973 và bà **Võ Thị Kim O**, sinh năm 1982. Cùng nơi cư trú: Số nhà A, đường A, Khóm F, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Minh H, sinh năm 2004;

Trần Minh P, sinh năm 2009;

Người giám hộ cho Trần Minh P: ông **Trần Minh C**, sinh năm 1973 (cha ruột của P) và bà **Võ Thị Kim O**, sinh năm 1982 (mẹ ruột của P). Cùng nơi cư trú: Số A đường A, Khóm F, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Minh C và bà Võ Thị Kim O có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP B nợ vay tính đến ngày 24/7/2023, tổng cộng 831.410.730đ (tám trăm ba mươi mốt triệu, bốn trăm mười ngàn, bảy trăm ba mươi đồng), trong đó: nợ gốc: 752.889.487đ; lãi trong hạn: 37.868.441đ; lãi quá hạn: 39.664.408đ; lãi chậm trả lãi: 988.394đ. Cụ thể từng hợp đồng như sau:

2.1.1. Hợp đồng tín dụng số HDTD851202100081 ngày 08/4/2021, tổng cộng 490.159.052 đồng, trong đó: nợ gốc 449.959.971 đồng; lãi trong hạn 37.732.330 đồng; lãi quá hạn 1.485.330 đồng; lãi chậm trả lãi 981.421 đồng.

2.1.2. Hợp đồng tín dụng số HDTD851202100367 ngày 30/12/2021, tổng cộng 341.251.678 đồng, trong đó: nợ gốc 302.929.516 đồng; lãi trong hạn 136.111 đồng; lãi quá hạn 38.179.078 đồng; lãi chậm trả lãi 6.973 đồng.

Trường hợp ông Trần Minh C và bà Võ Thị Kim O không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 081/2021/HĐTC/PGDTam Binh ngày 08/4/2021 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP B với ông Trần Minh C và bà Võ Thị Kim O để thu hồi nợ.

Kể từ ngày 25/7/2023 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2.Về chi phí tố tụng khác và án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Trần Minh C và bà Võ Thị Kim O phải nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 1.000.000đ (một triệu đồng) để trả Ngân hàng TMCP B.

Buộc ông Trần Minh C và bà Võ Thị Kim O phải nộp 18.471.100đ (Mười tám triệu, bốn trăm bảy mươi mốt ngàn, một trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP B 17.232.000đ (mười bảy triệu, hai trăm ba mươi hai ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số No 0001924 ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

2.3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Chi cục thi hành án dân sự TPVL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Mỹ Thuận